

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Tuyển chọn lần 2 tổ chức, cá nhân đăng ký chủ trì thực hiện)
(Kèm theo Thông báo số /TB-VPĐP-KHTC ngày tháng năm 2024
của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển du lịch nông nghiệp phụ vụ xây dựng nông thôn mới tại Lào Cai.	Đề xuất được các mô hình và giải pháp tổ chức thực hiện ứng dụng khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển du lịch nông nghiệp góp phần xây dựng nông thôn mới tại Lào Cai.	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo đánh giá hiện trạng, tiềm năng và đề xuất giải pháp tổ chức thực hiện các mô hình phát triển du lịch nông nghiệp tại Lào Cai trong kết nối với du lịch vùng Tây Bắc.- 03 mô hình ứng dụng khoa học công nghệ thúc đẩy phát triển nông nghiệp gắn với du lịch, gồm:<ul style="list-style-type: none">+ 01 mô hình liên kết sản xuất dược liệu gắn với du lịch trên địa bàn xã Nậm Mòn, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai;+ 01 mô hình sản xuất cây ăn quả ôn đới chất lượng cao gắn với phát triển du lịch trên địa bàn xã Tả Van Chư, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai;+ 01 mô hình sản xuất nông nghiệp trên ruộng bậc thang gắn với phát	2024-2025	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>triển du lịch trên địa bàn xã Lùng Thẩn, huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản đề xuất chương trình du lịch kết nối giữa các mô hình của dự án với các điểm du lịch hiện có trong vùng <i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT), Cơ quan chuyên môn của tỉnh Lào Cai tiếp nhận.</i> - 500 cuốn sổ tay hướng dẫn xây dựng, vận hành và các quy trình sản xuất nông nghiệp cho các mô hình phát triển nông nghiệp gắn với du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai <i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT), Cơ quan chuyên môn của tỉnh Lào Cai tiếp nhận.</i> - Đào tạo tập huấn cho 50 cán bộ và 150 người dân về phát triển nông nghiệp gắn với du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai. 			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - 03 video clip quảng bá, giới thiệu 03 mô hình nông nghiệp gắn với phát triển du lịch. - Trang website giới thiệu về các mô hình của dự án. 			
2	<p>Đánh giá khả năng phát triển rừng trồng gỗ lớn bằng các dòng keo lai mới tại vùng Bắc Trung Bộ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được ít nhất 05 dòng Keo lai phù hợp cho trồng rừng gỗ lớn có năng suất cao (25m³/ha/năm), chống chịu khó bão tại Bắc Trung Bộ. - Xây dựng được 20 ha rừng mô hình trồng rừng gỗ lớn Keo lai bằng giống tốt đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận từ 2020 đến nay và các dòng phù hợp được chọn. - Đề xuất một số khuyến nghị trong trồng rừng gỗ lớn Keo lai tại vùng Bắc Trung Bộ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển Keo lai và sử dụng các giống Keo lai trong sản xuất tại vùng Bắc Trung Bộ. - Tối thiểu 05 dòng Keo lai (<i>đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận</i>) phù hợp cho trồng rừng gỗ lớn có năng suất cao (25m³/ha/năm), chống chịu gió bão tại Bắc Trung Bộ <i>được Cục Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i> - 20 ha mô hình rừng trồng gỗ lớn từ các giống đã được công nhận và phù hợp do đề tài chọn. - 02 lớp tập huấn về giống, kỹ thuật trồng. - 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
3	Ứng dụng công nghệ trong chăn nuôi lợn thịt theo hướng kinh tế tuần hoàn góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững.	Ứng dụng thành công công nghệ trong chăn nuôi lợn thịt theo hướng kinh tế tuần hoàn góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững.	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình chăn nuôi lợn thịt theo hướng kinh tế tuần hoàn để giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tăng hiệu quả kinh tế lên 15% <i>được cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận.</i> - 02 mô hình chăn nuôi lợn thịt theo hướng kinh tế tuần hoàn đảm bảo theo quy định hiện hành về quản lý dịch bệnh và vệ sinh môi trường theo chuỗi liên kết từ sản xuất đến tiêu dùng: 4.000 con, tăng khối lượng 850gam/con/ngày, tiêu tốn thức ăn $\leq 2,5\text{kg/kg}$ tăng khối lượng, tỷ lệ nạc $\geq 60\%$. - Đào tạo 10 cán bộ kỹ thuật và tập huấn 50 người chăn nuôi trong và ngoài vùng/mô hình. 	2024-2025	Tuyển chọn	Dự án
4	Nghiên cứu, xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng nông thôn Làng Di sản Gò Cỏ.	<ul style="list-style-type: none"> - Xác lập cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình phát triển du lịch cộng đồng nông thôn, từ đó vận dụng vào xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng Làng Di sản Gò Cỏ. - Đánh giá về tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình phát triển du lịch cộng đồng nông thôn. - Báo cáo tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch cộng đồng nông thôn Làng Di sản Gò Cỏ. 	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		<p>cộng đồng nông thôn Làng Di sản Gò Cỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định hướng phát triển du lịch cộng đồng Làng Di sản Gò Cỏ (sản phẩm du lịch, sản phẩm OCOP, thị trường, đầu tư...). - Xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng Làng Di sản Gò Cỏ gắn với phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. - Đề xuất giải pháp và kiến nghị chính sách phát triển du lịch cộng đồng nông thôn Làng Di sản Gò Cỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo định hướng phát triển du lịch cộng đồng Làng Di sản Gò Cỏ. - 01 mô hình cụ thể về phát triển du lịch cộng đồng Làng Di sản Gò Cỏ gắn với phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới. - Bản kiến nghị các giải pháp, chính sách phát triển du lịch cộng đồng nông thôn Làng Di sản Gò Cỏ <i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT), Cơ quan chuyên môn của tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận.</i> - 02 bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước; kỷ yếu hội thảo. - Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho 200 người (về du lịch, xây dựng nông thôn mới) cho các đối tượng tham gia trong và ngoài mô hình. 			
5	Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với	- Xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình phát triển du lịch nông thôn, về chuỗi giá trị; từ đó vận dụng vào thực	- Báo cáo cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình phát triển du lịch nông thôn, về chuỗi giá trị.	2024-2025	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
	chuỗi giá trị nghề điều tại Bình Phước.	<p>tiền xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với chuỗi giá trị nghề điều tại Bình Phước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng nghề điều (tiềm năng, quy trình, kỹ thuật trồng và chế biến sản phẩm từ điều; lễ hội truyền thống nghề điều...); thực trạng về chuỗi giá trị nghề điều; thực trạng về du lịch nông thôn gắn với nghề điều tại Bình Phước. - Định hướng phát triển du lịch nông thôn gắn với chuỗi giá trị nghề điều (sản phẩm và dịch vụ du lịch; sản phẩm OCOP từ chuỗi giá trị điều; thị trường tiêu thụ; hướng đầu tư và không gian phát triển...). - Xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với chuỗi giá trị nghề điều tại Bình Phước. - Đề xuất các giải pháp và kiến nghị chính sách phát triển du 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tiềm năng, thực trạng phát triển và chuỗi giá trị nghề điều tại Bình Phước. - Báo cáo thực trạng phát triển du lịch gắn với chuỗi giá trị nghề điều tại Bình Phước. - Báo cáo định hướng phát triển du lịch nông thôn gắn với chuỗi giá trị nghề điều. - 01 mô hình cụ thể về phát triển du lịch nông thôn gắn với chuỗi giá trị nghề điều tại Bình Phước. - Báo cáo các giải pháp và kiến nghị chính sách phát triển du lịch nông thôn cho tỉnh Bình Phước <i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT), Cơ quan chuyên môn của tỉnh Bình Phước tiếp nhận.</i> - 02 bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước; kỷ yếu hội thảo. - 03 lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ (về du lịch; về chuỗi giá trị nghề điều; về xây dựng 			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		<p>lịch nông thôn gắn với chuỗi giá trị nghề điều.</p>	<p>nông thôn mới) cho các đối tượng tham gia trong và ngoài mô hình, mỗi lớp tối thiểu 50 người.</p>			
6	<p>Xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ tại xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình du lịch nông thôn, về bảo tồn làng nghề và làng cổ; từ đó vận dụng vào thực tiễn ở xã Vân Hà. - Đánh giá thực trạng về làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà và khả năng khai thác phục vụ phát triển du lịch. - Đánh giá thực trạng về công tác bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà. - Định hướng về công tác bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà cho phát triển du lịch. - Định hướng phát triển các sản phẩm du lịch gắn với làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà. 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo cơ sở lý luận và thực tiễn về mô hình du lịch nông thôn, về bảo tồn làng nghề và làng cổ. - Báo cáo thực trạng làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà và khả năng khai thác phục vụ phát triển du lịch. - Báo cáo thực trạng công tác bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà. - Báo cáo định hướng bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà cho phát triển du lịch. - Báo cáo định hướng phát triển các sản phẩm du lịch gắn với làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà. - 01 mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà. - Báo cáo các giải pháp và kiến nghị chính sách phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và di 	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ tại xã Vân Hà. - Đề xuất các giải pháp và kiến nghị chính sách phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn làng nghề và di sản làng cổ xã Vân Hà. 	<p>sản làng cổ tại xã Vân Hà <i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Cục Di sản văn hóa, Cục Du lịch quốc gia (Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch); Cơ quan chuyên môn của tỉnh Bắc Giang tiếp nhận.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước. 			
7	<p>Đánh giá thực trạng, hoàn thiện hệ thống tiêu chí nguyên liệu đất sử dụng tại một số nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống chính tại Việt Nam.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng các vùng nguyên liệu đất sản xuất theo các nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống tại Việt Nam. - Xây dựng được bộ tiêu chí nguyên liệu đất sử dụng tại một số nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống tại Việt Nam. - Đề xuất định hướng các vùng nguyên liệu phù hợp cho các nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống. - Đề xuất các giải pháp sử dụng có hiệu quả các nguồn 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo hiện trạng phân loại các nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống, tiêu chí nguồn nguyên liệu đất được sử dụng cho từng nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống chính. - Hoàn thiện và đề xuất bộ tiêu chí nguồn nguyên liệu đất được sử dụng tác từng nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống chính. - Hệ thống bản đồ số tỷ lệ 1/5.000 phân loại chất lượng đất nguyên liệu phù hợp cho từng nhóm làng nghề gồm sứ truyền thống chính <i>được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển</i> 	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		nguyên liệu đất theo hệ thống các tiêu chí đã được xác định.	<p><i>nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i></p> <p>- Đề xuất giải pháp và kiến nghị khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn nguyên liệu đất phục vụ cho công tác phát triển và bảo tồn nghề gốm sứ truyền thống Việt Nam <i>được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i></p> <p>- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm;</p> <p>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sỹ.</p>			
8	Nghiên cứu phát triển không gian đổi mới sáng tạo ngành tre Việt Nam.	Đề xuất được các khuyến nghị chính sách và giải pháp phát triển không gian đổi mới sáng tạo ngành tre Việt Nam.	<p>- Báo cáo lý luận về không gian đổi mới sáng tạo ngành tre.</p> <p>- Báo cáo tổng kết các kinh nghiệm quốc tế về phát triển không gian đổi mới sáng tạo ngành tre.</p> <p>- Báo cáo đánh giá thực trạng về không gian đổi mới sáng tạo ngành tre Việt Nam.</p>	2024-2025	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo phân tích các ưu điểm, hạn chế, cơ hội và thách thức trong đổi mới sáng tạo ngành tre Việt Nam. - Báo cáo giải pháp phát triển không gian đổi mới sáng tạo ngành tre Việt Nam. - Báo cáo kiến nghị (kiến nghị về thể chế, chính sách; kiến nghị về nguồn lực và tổ chức thực hiện): Đề xuất kiến nghị được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận. - Kỹ yếu hội thảo: Giải pháp phát triển không gian đổi mới sáng tạo ngành tre Việt Nam. - Cơ sở dữ liệu về các loại tre trúc ở Việt Nam được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận. - Cơ sở dữ liệu các sản phẩm tre truyền thống của 54 dân tộc và của các vùng miền ở Việt Nam được Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận. 			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển được mạng lưới liên kết đổi mới sáng tạo cung cấp dịch vụ đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ. - Phát triển các mô hình đổi mới sáng tạo giảm thiểu phát thải, nâng cao hệ số sử dụng tre và gắn với du lịch sinh thái. - Đề án phát triển trung tâm bảo tàng, bảo tồn và sáng tạo ngành tre Việt. 			
9	<p>Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng miền núi phía Bắc, góp phần phát triển du lịch cộng đồng, xây dựng nông thôn mới bền vững.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được tiềm năng và giá trị của cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng miền núi phía Bắc trong phát triển du lịch cộng đồng. - Đề xuất được định hướng và giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng vùng núi phía Bắc (<i>đặc trưng cho một số dân tộc thiểu số</i>) 	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng quan về tiềm năng và giá trị của cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng miền núi phía Bắc trong phát triển du lịch cộng đồng <i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i> - Cơ sở dữ liệu về các loại hình cảnh quan sinh thái và kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng vùng núi phía Bắc (<i>đặc trưng cho một số dân tộc thiểu số</i>) phục vụ phát triển du lịch cộng đồng <i>được Văn phòng Điều phối nông</i> 	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		<p>trong phát triển du lịch cộng đồng.</p> <p>- Xây dựng được một số mô hình bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng vùng núi phía Bắc (<i>đặc trưng cho một số dân tộc thiểu số</i>) để phát triển du lịch cộng đồng.</p>	<p><i>thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i></p> <p>- Báo cáo kiến nghị về định hướng và giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng vùng núi phía Bắc (<i>đặc trưng cho một số dân tộc thiểu số</i>) trong phát triển du lịch cộng đồng (<i>được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tiếp nhận</i>).</p> <p>- 03 mô hình thí điểm về bảo tồn và phát huy giá trị cảnh quan sinh thái, kiến trúc nhà ở truyền thống của các bản làng vùng núi phía Bắc (<i>đặc trưng cho một số dân tộc thiểu số</i>) để phát triển du lịch cộng đồng.</p> <p>- 03 bài báo khoa học liên quan được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành, hỗ trợ đào tạo 01 thạc sỹ.</p>			
10	Hoàn thiện công nghệ và hệ thống thiết bị sản xuất đa dạng hóa sản phẩm có giá trị gia tăng	- Xây dựng được mô hình ứng dụng gắn với vùng nguyên liệu tập trung tạo ra chuỗi giá trị sản xuất và chế biến quả Mắc ca	<p>Sản phẩm dạng I:</p> <p>- <i>Từ nhân</i> Mắc ca: + 100 lít dầu Mắc ca: đáp ứng TCVN 2625: 2007 (ISO 5555:2001) với tổng acid béo không no có một nối</p>	2024-2025	Tuyển chọn	Dự án

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
	từ nguồn phụ phẩm sau chế biến hạt Mắc Ca.	<p>hiệu quả và bền vững cho vùng Tây nguyên.</p> <p>- Sản phẩm tạo ra đáp ứng yêu cầu chất lượng và an toàn thực phẩm, được thị trường chấp nhận và đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên.</p>	<p>đôi $\geq 75\%$ và acid béo no $\leq 19\%$ và an toàn thực phẩm;</p> <p>+ 50 kg bơ Mắc ca: đáp ứng TCVN 8154:2009 (ISO 17189: 2003) về Bơ, nhũ tương dầu thực phẩm và chất béo với tổng hàm lượng chất béo $\geq 80\%$.</p> <p>- 50 kg bột dinh dưỡng Mắc ca đảm bảo chất lượng dinh dưỡng và an toàn thực phẩm (Tự công bố sản phẩm bột dinh dưỡng Mắc ca theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP).</p> <p>- <i>Từ vỏ quả Mắc ca:</i></p> <p>+ 500 kg thức ăn chăn nuôi lợn từ vỏ quả Mắc ca, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo TCVN 1547: 2007. Đáp ứng chỉ tiêu an toàn theo QCVN 01-190:2020/BNNPTNT;</p> <p>+ 1000 kg phân bón hữu cơ: đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón theo QCVN 01 - 189:2019/BNNPTNT.</p> <p>- <i>Từ vỏ hạt Mắc ca:</i></p> <p>+ 100 kg than hoạt tính từ vỏ hạt Mắc ca theo TCVN 5335:2009</p>			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>về Than hoạt tính dạng bột với diện tích bề mặt $\geq 1500 \text{ m}^2 \text{ g}^{-1}$, khả năng hấp thụ kim loại nặng (Cu, Zn) $\geq 400 \text{ mg g}^{-1}$.</p> <p>- 01 mô hình ứng dụng bộ quy trình công nghệ và hệ thống thiết bị hoàn thiện để sản xuất (<i>dầu Mắc ca, bơ Mắc ca, bột dinh dưỡng Mắc ca, thức ăn chăn nuôi lợn, than hoạt tính, phân bón hữu cơ</i>) từ phụ phẩm nhân hạt, vỏ hạt và vỏ quả Mắc ca, quy mô công nghiệp.</p> <p>Sản phẩm dạng II:</p> <p>- 01 quy trình sản xuất dầu Mắc ca từ phụ phẩm nhân hạt Mắc ca, quy mô công nghiệp.</p> <p>- 01 quy trình sản xuất bơ Mắc ca từ dầu Mắc ca, quy mô công nghiệp.</p> <p>- 01 quy trình sản xuất bột dinh dưỡng Mắc ca từ phụ phẩm sau tách ép dầu, quy mô công nghiệp.</p> <p>- 01 quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi lợn từ phụ phẩm vỏ quả Mắc ca, quy mô công nghiệp.</p>			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<ul style="list-style-type: none"> - 01 quy trình sản xuất than hoạt tính từ vỏ hạt Mắc ca, quy mô công nghiệp. - 01 quy trình sản xuất phân bón hữu cơ từ vỏ quả Mắc ca, quy mô công nghiệp. - 01 bộ hồ sơ thiết kế kỹ thuật dây chuyền thiết bị và mặt bằng nhà xưởng sản xuất (<i>dầu Mắc ca, bơ Mắc ca, bột dinh dưỡng Mắc ca, thức ăn chăn nuôi lợn, than hoạt tính, phân bón hữu cơ</i>) từ phụ phẩm nhân hạt, vỏ hạt và vỏ quả Mắc ca quy mô công nghiệp. - 01 bộ tiêu chuẩn chất lượng cơ sở cho 06 sản phẩm tạo ra của dự án. - 01 bộ hồ sơ đăng ký sản phẩm OCOP được công nhận (tối thiểu 02 sản phẩm tiêu chuẩn 3 sao trở lên). - 01 bộ tài liệu đào tạo, tập huấn và chuyển giao công nghệ. <p><i>Kết quả khác:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục 			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p> tạo chí được Hội đồng Giáo sư Nhà nước tính điểm.</p> <p>- 01 giải pháp hữu ích (được chấp nhận đơn).</p> <p>- Đào tạo được 12 cán bộ kỹ thuật.</p> <p><i>(Các sản phẩm của dự án được Cục Chế biến, Chất lượng và Phát triển thị trường tiếp nhận).</i></p>			
11	<p>Nghiên cứu kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các tỉnh biên giới đất liền nước ta trong tình hình mới.</p>	<p>- Hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các tỉnh biên giới đất liền nước ta trong tình hình mới.</p> <p>- Đề xuất nội dung và giải pháp kết hợp phát triển để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các tỉnh biên giới đất liền nước ta trong tình hình mới.</p> <p>- Xây dựng mô hình kết hợp trên địa bàn cấp xã vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam</p>	<p>- Báo cáo kết quả nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh đảm bảo chất lượng, đầy đủ các nội dung nghiên cứu, có tính mới, khoa học và khả thi trong thực tiễn <i>được Cục Kinh tế (Bộ Quốc phòng), Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i></p> <p>- Báo cáo kiến nghị về phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các tỉnh biên giới đất liền nước ta trong tình hình mới <i>được Cục Kinh</i></p>	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
		Bộ.	<p><i>tế (Bộ Quốc phòng), Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i></p> <p>- Báo cáo kết quả thực hiện mô hình kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tại 03 xã đại diện cho 03 vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ <i>được Cục Kinh tế (Bộ Quốc phòng), Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i></p> <p>- 03 Hội thảo khoa học về phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các tỉnh biên giới đất liền nước ta trong tình hình mới.</p> <p>- 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính điểm.</p>			
12	Nghiên cứu đề xuất bộ tiêu chí đánh giá nông	- Tổng thuật cơ sở lý luận và phương pháp luận về đội ngũ	- Báo cáo kết quả tổng thuật cơ sở lý luận về đội ngũ nông dân chuyên	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
	<p>dân chuyên nghiệp trong xây dựng nông thôn mới theo vùng kinh tế - sinh thái ở Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn 2050.</p>	<p>nông dân chuyên nghiệp và Bộ tiêu chí đánh giá nông dân chuyên nghiệp trong xây dựng nông thôn mới;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá nông dân chuyên nghiệp phù hợp với thực tiễn xây dựng nông thôn mới ở 06 vùng kinh tế - sinh thái (Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Duyên hải miền Trung, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long); - Xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng Bộ tiêu chí đánh giá nông dân chuyên nghiệp ở 06 vùng kinh tế -sinh thái; - Đánh giá thí điểm nông dân chuyên nghiệp theo Bộ tiêu chí ở 06 vùng kinh tế - sinh thái và bổ sung, hoàn thiện; - Đề xuất giải pháp mở rộng đánh giá nông dân chuyên nghiệp theo Bộ tiêu chí được phê duyệt ở 6 vùng kinh tế - sinh thái. 	<p>nghiệp; phương pháp luận xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá nông dân chuyên nghiệp trong xây dựng nông thôn mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tiêu chí đánh giá nông dân chuyên nghiệp phù hợp với thực tiễn xây dựng nông thôn mới ở 06 vùng kinh tế - sinh thái (Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Duyên hải miền Trung, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long) <i>được Cục kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i> - Báo cáo kết quả đánh giá thí điểm nông dân chuyên nghiệp ở 06 vùng kinh tế - sinh thái theo Bộ tiêu chí đã xây dựng. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Bộ tiêu chí đánh giá nông dân chuyên nghiệp ở 06 vùng kinh tế -sinh thái <i>được Cục kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</i> - Bản kiến nghị các giải pháp mở rộng đánh giá nông dân chuyên 			

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>ngiệp theo Bộ tiêu chí đã được phê duyệt được Cục kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</p> <p>- Đăng tải 02 bài báo khoa học trên các tạp chí khoa học chuyên ngành công bố kết quả nghiên cứu đề tài.</p>			
13	Nghiên cứu các tiêu chí và giải pháp phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp Việt Nam.	Nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn, đề xuất bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá và các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn phục vụ xây dựng Kế hoạch hành động phát triển kinh tế tuần hoàn của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	<p>- 01 Báo cáo cơ sở lý luận và kinh nghiệm quốc tế về bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá và các giải pháp thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong ngành nông nghiệp.</p> <p>- 01 Báo cáo đánh giá thực trạng các tiêu chí, chỉ số, chỉ tiêu liên quan đến đánh giá kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; các yếu tố thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp ở Việt Nam.</p> <p>- 01 Bộ cơ sở dữ liệu về thực trạng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp Việt Nam được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</p>	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>- 01 Báo cáo đề xuất bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá kinh tế tuần hoàn và đề xuất giải pháp chính sách phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận.</p> <p>- 02 bài báo khoa học liên quan được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành.</p>			
14	<p>Nghiên cứu xây dựng các mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp tại các huyện miền núi đầu nguồn sông Gianh, tỉnh Quảng Bình.</p>	<p>Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, đề xuất các giải pháp tổng hợp nhằm quản lý có hiệu quả chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn tại các huyện miền núi đầu nguồn sông Gianh và tỉnh Quảng Bình.</p>	<p>- Báo cáo tổng kết cơ sở lý luận và thực tiễn về quản lý chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn trên địa bàn các huyện thượng nguồn sông Gianh, tỉnh Quảng Bình.</p> <p>- Báo cáo thực trạng, tiềm năng và rào cản về cơ chế, chính sách trong quản lý, sử dụng chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn khu vực nghiên cứu, dự báo đến năm 2030.</p> <p>- Báo cáo thực trạng huy động các nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông</p>	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>nghiệp huyện miền núi đầu nguồn sông Gianh, Quảng Bình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 mô hình thí điểm quản lý, sử dụng chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. - Bản kiến nghị về cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển việc quản lý, sử dụng hiệu quả chất thải và phụ phẩm nông nghiệp theo hướng kinh tế tuần hoàn cho tỉnh Quảng Bình được Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương (Bộ Nông nghiệp và PTNT), Cơ quan chuyên môn của tỉnh Quảng Bình tiếp nhận. - 02 bài báo khoa học liên quan được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành. 			
15	Nghiên cứu xây dựng làng cá văn minh gắn với nông thôn mới bền vững.	Xây dựng thành công làng cá văn minh gắn với nông thôn mới bền vững.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá hiện trạng làng cá ở Việt Nam - Cơ sở dữ liệu về làng cá ở Việt Nam được Cục Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và PTNT) tiếp nhận. 	2024-2025	Tuyển chọn	Đề tài

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			<p>- Bộ tiêu chí về làng cá văn minh gắn với xây dựng nông thôn mới được Cục Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và PTNT), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh Quảng Ninh, Khánh Hòa, Kiên Giang tiếp nhận).</p> <p>- Xây dựng 03 mô hình làng cá văn minh tại Quảng Ninh, Khánh Hòa, Kiên Giang.</p>			